

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH PHÚ THỌ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 08/2023/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng phải thu hồi đất; danh mục các dự án phải chuyển mục đích đất trồng lúa thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận; danh mục các dự án chuyển tiếp tại Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; danh mục các dự án điều chỉnh, bổ sung tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đang còn hiệu lực; danh mục các dự án chuyển mục đích đất trồng lúa thuộc thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ chấp thuận

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHOÁ XIX, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 2331/TTr-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2023 và Tờ trình số 2533/TTr-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục các dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải thu hồi đất và danh mục dự án có sử dụng đất phải chuyển mục đích đất trồng lúa dưới 10 héc ta, đất

rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh là 97 dự án, với tổng diện tích 172,06 héc ta (trong đó: Diện tích đất trồng lúa 84,32 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ 2,50 héc ta và diện tích các loại đất khác 85,24 héc ta), chi tiết từng huyện, thành, thị như sau:

- Thành phố Việt Trì 02 dự án với diện tích 4,81 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 2,52 héc ta và diện tích các loại đất khác 2,29 héc ta.

- Thị xã Phú Thọ 04 dự án với diện tích 39,83 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 20,63 héc ta và diện tích các loại đất khác 19,20 héc ta.

- Huyện Lâm Thao 07 dự án với diện tích 2,50 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 0,88 héc ta và diện tích các loại đất khác 1,62 héc ta.

- Huyện Phù Ninh 02 dự án với diện tích 12,15 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 3,04 héc ta và diện tích các loại đất khác 9,11 héc ta.

- Huyện Đoan Hùng 06 dự án với diện tích 24,59 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 17,85 héc ta và diện tích các loại đất khác 6,74 héc ta.

- Huyện Hạ Hoà 19 dự án với diện tích 21,98 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 7,59 héc ta và diện tích các loại đất khác 14,39 héc ta.

- Huyện Cẩm Khê 04 dự án với diện tích 19,17 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 10,12 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ 2,50 héc ta và diện tích các loại đất khác 6,55 héc ta.

- Huyện Yên Lập 08 dự án với diện tích 8,40 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 4,45 héc ta và diện tích các loại đất khác 3,95 héc ta.

- Huyện Tam Nông 03 dự án với diện tích 0,50 héc ta đất khác.

- Huyện Thanh Thủy 09 dự án với diện tích 28,40 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 13,96 héc ta và diện tích các loại đất khác 14,44 héc ta.

- Huyện Tân Sơn 03 dự án với diện tích 2,70 héc ta, trong đó: Diện tích đất trồng lúa 0,90 héc ta và diện tích các loại đất khác 1,80 héc ta.

- Các dự án xây dựng công trình điện trên địa bàn các huyện, thành, thị là 30 dự án với diện tích 7,03 héc ta (Trong đó: Diện tích đất trồng lúa 2,38 héc ta và diện tích các loại đất khác 4,65 héc ta).

(Chi tiết có các biểu số 01 và biểu số 1.1 đến 1.12 kèm theo).

Điều 2. Thông qua các dự án chuyển tiếp từ Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Tổng cộng 96 dự án với tổng diện tích 276,719 héc ta (trong đó: Diện tích đất trồng lúa 94,936 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 14,554 héc ta; diện tích đất rừng phòng hộ 3 héc ta và diện tích các loại đất khác là 164,229 héc ta) để tiếp tục thực hiện.

(Chi tiết tại Biểu 02 kèm theo)

Điều 3. Thông qua danh mục các dự án, công trình điều chỉnh, bổ sung diện tích, loại đất, địa bàn thực hiện và tên dự án, công trình tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đang còn hiệu lực là 37 dự án phải điều chỉnh bổ sung với diện tích 174,62 héc ta (trong đó: Diện tích đất trồng lúa 71,02 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 33,32 héc ta và diện tích các loại đất khác 70,28 héc ta), gồm:

- Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020: 03 dự án với diện tích 12,83 héc ta (diện tích đất trồng lúa 8,16 héc ta; diện tích các loại đất khác 4,67 héc ta).

- Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021: 02 dự án với diện tích 1 héc ta đất khác.

- Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021: 02 dự án với diện tích 4,37 héc ta (diện tích đất trồng lúa 0,57 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 2 héc ta; diện tích các loại đất khác 1,8 héc ta).

- Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 9/12/2021: 08 dự án với diện tích 128,04 héc ta (diện tích đất trồng lúa 54,54 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 28,61 héc ta; diện tích các loại đất khác 44,89 héc ta).

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 30/5/2022: 06 dự án với diện tích 5,02 héc ta (diện tích đất trồng lúa 2,47 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 1,29 héc ta; diện tích các loại đất khác 1,26 héc ta).

- Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 15/7/2022: 03 dự án với diện tích 1,25 héc ta (diện tích đất trồng lúa 0,2 héc ta; diện tích các loại đất khác 1,05 héc ta).

- Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022: 12 dự án với diện tích 20,26 héc ta (diện tích đất trồng lúa 4,78 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 1,42 héc ta; diện tích các loại đất khác 14,06 héc ta).

- Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 07/4/2023: 01 dự án với diện tích 1,85 héc ta (diện tích đất trồng lúa 0,3 héc ta; diện tích các loại đất khác 1,55 héc ta).

(Chi tiết tại Biểu 03 kèm theo)

Điều 4. Thông qua danh mục các dự án, công trình chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ là 02 dự án với tổng diện tích 85,62 héc ta (trong đó: Diện tích đất trồng lúa 39,18 héc ta; diện tích đất rừng sản xuất 19,35 héc ta và diện tích các loại đất khác 27,09 héc ta).

(Chi tiết tại Biểu 04 kèm theo).

Điều 5. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

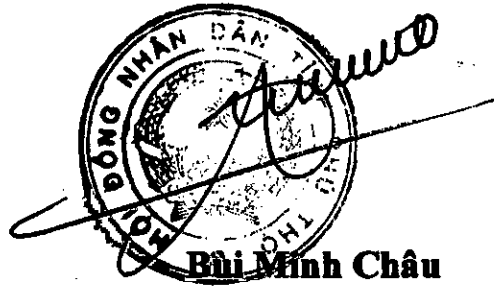
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XIX, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023 và thay thế Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế (Bộ TN&MT);
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công TTĐT Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TTHĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- CVP, các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (VP UBND tỉnh);
- Lưu: VT, Phòng CTHĐND (T).

CHỦ TỊCH



TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG CÂN THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN GỠ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013

(Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

STT	Huyện, thành, thị	Số dự án	Tổng diện tích dự kiến (ha)				
			Tổng số	Trong đó:			
				Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác
	Tổng cộng	97	172,06	84,32	2,50	-	85,24
1	Thành phố Việt Trì	2	4,81	2,52	-	-	2,29
2	Thị xã Phú Thọ	4	39,83	20,63	-	-	19,20
3	Huyện Lâm Thao	7	2,50	0,88	-	-	1,62
4	Huyện Phù Ninh	2	12,15	3,04	-	-	9,11
5	Huyện Đoan Hùng	6	24,59	17,85	-	-	6,74
6	Huyện Hạ Hoà	19	21,98	7,59	-	-	14,39
7	Huyện Cẩm Khê	4	19,17	10,12	2,50	-	6,55
8	Huyện Yên Lập	8	8,40	4,45	-	-	3,95
9	Huyện Tam Nông	3	0,50	-	-	-	0,50
10	Huyện Thanh Thủy	9	28,40	13,96	-	-	14,44
11	Huyện Tân Sơn	3	2,70	0,90	-	-	1,80
12	Các dự án điện	30	7,03	2,38	-	-	4,65

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013



TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ PHÚ THỌ

Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (04 dự án)			39,83	20,63	-	-	19,20	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (04 dự án)			39,83	20,63	-	-	19,20	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (03 dự án)			31,25	13,00	-	-	18,25	
1	Tuyến đường vành đai phía Bắc, thị xã Phú Thọ (kết nối QL 2 - đường Hồ Chí Minh - QL2D - Cụm công nghiệp Nam Thanh Ba - cầu Tỉnh Cường)	Xã Văn Lung, phường Thanh Vinh	Sở GTVT	25,95	9,60			16,35	Văn bản chủ trương số 4512/UBND-NNTN ngày 10/11/2022 của UBND tỉnh; Văn bản 4944/UBND-KTTH ngày 06/12/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ
2	Đường nối từ ĐT325B đến khu Thiện Lợi, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ	Thị xã Phú Thọ	Ban QLDA	0,60	0,30			0,30	Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 20/3/2023 Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Đường nối từ đường tỉnh 325B đến khu Thiện Lợi, xã Hà Thạch, thị xã Phú Thọ
3	Mở rộng đường Hồ Chí Minh (đoạn từ cao tốc Tuyên Quang Phú Thọ kết nối với nút giao IC9 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai	Xã Hà Lộc, xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Cục đường bộ Việt Nam	4,70	3,10			1,60	Quyết định số 40/QĐ-BGTVT ngày 05/4/2023 của Bộ GTVT về việc giao Cục đường bộ Việt Nam lập BC đề xuất chủ trương đầu tư các dự án nhóm B
II	Dự án nhà ở xã hội (01 dự án)			8,58	7,63	-	-	0,95	
4	Khu nhà ở xã hội cho người lao động làm việc trong KCN Phú Hà tại xã Hà Lộc, thị xã Phú Thọ	Xã Hà Lộc	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	8,58	7,63			0,95	Quyết định số 2851/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 của UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu nhà ở xã hội cho người lao động làm việc trong Khu công nghiệp Phú Hà, thị xã Phú Thọ



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013

TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LÂM THAO

(Xem theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (07 dự án)			2,50	0,88	-	-	1,62	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (04 dự án)			1,30	0,18	-	-	1,12	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (01 dự án)			0,10				0,10	
1	Đường giao thông tuyến từ QL2D đi Đền thờ Trạng nguyên Vũ Duệ	Xã Vĩnh Lại	UBND xã Vĩnh Lại	0,10				0,10	Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 16/02/2023 của UBND huyện Lâm Thao
II	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (03 dự án)			1,20	0,18	-	-	1,02	
2	Dự án xây dựng hạ tầng khu dân cư nông thôn	Khu Bãi Kim, xã Phùng Nguyên	UBND xã Phùng Nguyên	0,80				0,80	Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 30/5/2023 của UBND huyện Lâm Thao
3	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Vĩnh Lại	UBND xã Vĩnh Lại	0,20	0,06			0,14	Quyết định số 2014/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND huyện Lâm Thao
4	Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn	Xã Thạch Sơn	UBND xã Thạch Sơn	0,20	0,12			0,08	Quyết định số 1858/QĐ-UBND ngày 28/4/2023; số 1890/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND huyện Lâm Thao
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (03 dự án)			1,20	0,70	-	-	0,50	
5	Dự án đầu tư xây dựng kho hàng hóa và phân phối các sản phẩm từ gỗ	Khu Đồng Vôi Óc, xã Cao Xá	HKD: Cao Minh Hiền	0,20	0,20				Quyết định số 2171/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND huyện Lâm Thao
6	Dự án đầu tư xây dựng Cơ sở chế biến, bảo quản các sản phẩm nông nghiệp sau thu hoạch	Khu Cây Cao, xã Tứ Xã	HKD: Hoàng Thạch Chất	0,40	0,40				Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 06/6/2023 của UBND huyện Lâm Thao
7	Dự án đầu giá quyền sử dụng đất thương mại dịch vụ	Xã Tứ Xã	Trung tâm phát triển quỹ đất	0,60	0,10			0,50	Văn bản số 1732/UBND-NNTN ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN PHÙ NINH

(Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (02 dự án)			12,15	3,04	-	-	9,11	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (02 dự án)			12,15	3,04	-	-	9,11	
I	<i>Dự án xây dựng di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được xếp hạng (01 dự án)</i>			0,15	0,04	-	-	0,11	
1	Xây dựng Bia lịch sử tại ấp Cẩm Sơn, xã Liên Hoa	Xã Liên Hoa	UBND huyện Phù Ninh	0,15	0,04			0,11	Văn bản số 731-CV/TU ngày 26/8/2022 của Tỉnh ủy Phú Thọ về việc chủ trương xây dựng Bia lịch sử tại ấp Cẩm Sơn, khu 2, xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ
II	<i>Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (01 dự án)</i>			12,00	3,00	-	-	9,00	
2	Đường giao thông kết nối ĐT 325 với QL2 huyện Phù Ninh	Thị trấn Phong Châu, xã Phú Lộc	UBND huyện Phù Ninh	12,00	3,00			9,00	Văn bản số 4944/UBND-KTTH ngày 06/12/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ V/v lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư và bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013



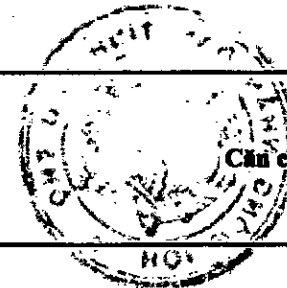
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐOAN HÙNG

(Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
TỔNG CỘNG (06 dự án)				24,59	17,85	-	-	6,74	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (03 dự án)			16,55	9,91	-	-	6,64	
I	Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo (01 dự án)			0,10	0,01	-	-	0,09	
1	Xây dựng nhà thờ và các công trình phụ trợ giáo họ Tân Tích	Xã Bằng Doãn	Toà giám mục Hưng Hoá	0,10	0,01			0,09	Văn bản số 899/UBND-NNTN ngày 20/3/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc giao đất xây dựng nhà thờ và các công trình phụ trợ giáo họ Tân Tích, xã Bằng Doãn, huyện Đoan Hùng
II	Dự án tái định cư (01 dự án)			11,65	9,40	-	-	2,25	
2	Xây dựng khu Tái định cư thuộc dự án Cụm công nghiệp Nam Đoan Hùng	Xã Tiêu Sơn	Ban QLDA ĐTXD huyện	5,25	4,10			1,15	Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thành lập cụm Công nghiệp Nam Đoan Hùng
		Xã Vân Đồn		6,40	5,30			1,10	
III	Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa (01 dự án)			4,80	0,50	-	-	4,30	
3	Xây dựng nghĩa trang (thuộc dự án Cụm công nghiệp Nam Đoan Hùng)	khu 1, khu 2, xã Vân Đồn	Ban QLDA ĐTXD huyện	4,80	0,50			4,30	Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thành lập cụm Công nghiệp Nam Đoan Hùng

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA PHẢI CHUYỂN SANG CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (03 dự án)			8,04	7,94	-	-	0,10	
4	Chuyển mục đích sử dụng đất cho các hộ thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu Nhà ở xã hội Chí Đám	Xã Chí Đám	UBND huyện Đoan Hùng	0,10	0,10				Quyết định số 3931/QĐ-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu Nhà ở xã hội Chí Đám
5	Chuyển mục đích sử dụng đất cho các hộ thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 319	Xã Tây Cốc	UBND huyện Đoan Hùng	0,50	0,40			0,10	Quyết định 2693/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 của UBND huyện Đoan Hùng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 319
6	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm	Xã Hùng Long	Hộ gia đình, cá nhân	0,95	0,95				Văn bản số 784/UBND-TNMT ngày 05/6/2023 của UBND huyện Đoan Hùng về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa kém hiệu quả sang đất trồng cây lâu năm
		Xã Tây Cốc	Hộ gia đình, cá nhân	0,60	0,60				
		Xã Văn Đôn	Hộ gia đình, cá nhân	1,02	1,02				
		Xã Vụ Quang	Hộ gia đình, cá nhân	0,79	0,79				
		Xã Yên Kiện	Hộ gia đình, cá nhân	0,58	0,58				
		Xã Minh Tiến	Hộ gia đình, cá nhân	0,98	0,98				
		Xã Minh Phú	Hộ gia đình, cá nhân	0,77	0,77				



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CƠ SỞ DUNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013

TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HẠ HÒA

(Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (19 dự án)			21,98	7,59	-	-	14,39	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (15 dự án)			16,31	6,32	-	-	9,99	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (09 dự án)			13,68	5,10	-	-	8,58	
1	Nâng cấp, cải tạo đường GTNT liên xã Gia Điền và xây dựng bãi xử lý rác thải huyện Hạ Hòa	Xã Gia Điền	UBND xã Gia Điền	4,50	0,80			3,70	Quyết định số 1179/QĐ-UBND ngày 29/05/2023 của UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
2	Nâng cấp, cải tạo đường GTNT xã Gia Điền huyện Hạ Hòa (Đoạn NVH khu 10 đi nhà ông Hanh Điền)	Xã Gia Điền	UBND xã Gia Điền	1,10	0,40			0,70	Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND xã Gia Điền về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. Văn bản số 2075/UBND-TC ngày 12/11/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
3	Nâng cấp cải tạo đường GTNT xã Gia Điền, huyện Hạ Hòa	Xã Gia Điền	UBND xã Gia Điền	1,80	1,00			0,80	Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 03/4/2023 của UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật
4	Mở rộng bãi đỗ xe Đèn Mẫu Âu Cơ và xây dựng đường tránh QL32C phục vụ lễ hội đèn mẫu Âu Cơ	Xã Hiền Lương	UBND xã Hiền Lương	2,00	2,00				Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 10/4/2023 của HĐND huyện Hạ Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2023
5	Nâng cấp, cải tạo đường GTNT xã Tứ Hiệp (ĐH.63B)	Xã Tứ Hiệp	Ban quản lý Dự án và Môi trường - Đô thị Hạ Hòa	1,80	0,50			1,30	Quyết định số 2755/QĐ-UBND ngày 06/12/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
6	Đường GTNT khu 7 xã Tứ Hiệp (đoạn từ nhà ông Tuấn khu 7 đến nhà ông Hạnh khu 4)	Khu 7, xã Tứ Hiệp	UBND xã Tứ Hiệp	0,60	0,10			0,50	Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
7	Đường giao thông nội thị thị trấn Hạ Hòa (Đoạn từ đường Tố Hữu đi đường vào khu du lịch Ao Châu)	Khu 5, thị trấn Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hòa	0,76	0,30			0,46	Quyết định số 3635/QĐ-UBND ngày 01/10/2020 của UBND huyện Hạ Hòa quyết định chủ trương đầu tư
8	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường khu 7, thị trấn Hạ Hòa (Đoạn từ Công trường tiểu học thị trấn Hạ Hòa đi đồi Bụt Mộc)	Khu 5, thị trấn Hạ Hòa	UBND huyện Hạ Hòa	0,37				0,37	Văn bản số 531/UBND-TC ngày 04/4/2023 của UBND huyện Hạ Hòa về việc triển khai lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng dự án
9	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông đoạn Km82+900 - Km83+700 QL.2D, tỉnh Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Sở Giao thông vận tải	0,75				0,75	Văn bản số 1798/TCĐBVN-ATGT ngày 04/5/2023
II	Dự án xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo (04 dự án)			2,02	0,80	-	-	1,22	
10	Trường mầm non Hiền Lương	Xã Hiền Lương	UBND xã Hiền Lương	0,60	0,30			0,30	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
11	Trường mầm non xã Hà Lương	Xã Hà Lương	UBND xã Hà Lương	0,52				0,52	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
12	Trường mầm non Chuế Lưu	Xã Xuân Áng	UBND xã Xuân Áng	0,50	0,50				Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
13	Trường Tiểu học Hương Xạ	Xã Hương Xạ	UBND xã Hương Xạ	0,40				0,40	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
III	Dự án xây dựng cơ sở văn hóa (01 dự án)			0,31	0,12	-	-	0,19	
14	Xây dựng nhà văn hóa cộng đồng xã Yên Kỳ	Xã Yên Kỳ	UBND xã Yên Kỳ	0,31	0,12			0,19	Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND huyện Hạ Hòa về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
IV	Dự án tái định cư (01 dự án)			0,30	0,30	-	-	-	
15	Dự án khắc phục sự cố sạt lở đất Gò Trường (Tái định cư cho các hộ)	Xã Hiền Lương	UBND huyện Hạ Hòa	0,30	0,30				Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA PHẢI CHUYỂN SANG CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (04 dự án)			5,67	1,27	-	-	4,40	
16	Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa xen ghép trong các khu dân cư sang đất ở nông thôn cho hộ gia đình, cá nhân làm nhà ở tái định cư phục vụ dự án: Nâng cấp cải tạo đường tỉnh 314 đoạn từ Âm Hạ đi Quốc lộ 70 huyện Hạ Hòa	Xã Đại Phạm, xã Gia Điền, xã Âm Hạ	UBND huyện Hạ Hòa	0,60	0,60				Quyết định số 3174/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 314 đoạn từ Âm Hạ đi Quốc lộ 70, huyện Hạ Hòa
17	Giao đổi đất cho hộ gia đình cá nhân	Khu 4, xã Hương Xạ	Hộ gia đình, cá nhân	0,06	0,06				Văn bản số 2126/UBND-TN ngày 26/12/2022 của UBND huyện Hạ Hòa về việc cho chủ trương giao đổi đất cho hộ gia đình, cá nhân tại khu 4, xã Hương Xạ
18	Xưởng chế biến và kinh doanh gỗ tổng hợp	Khu 12, xã Tứ Hiệp	Hộ kinh doanh Phan Ngọc Tính	0,31	0,31				Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 của UBND huyện Hạ Hòa về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
19	Nhà máy sản xuất đồ gỗ nội thất Thăng Lợi	Xã Minh Côi	Công ty TNHH dịch vụ và sản xuất nội thất Thăng Lợi	4,70	0,30			4,40	Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM KHÊ



(Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (04 dự án)			19,17	10,12	2,50	-	6,55	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (02 dự án)			14,12	9,90	2,50	-	1,72	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (01 dự án)			14,00	9,90	2,50	-	1,60	
1	Đầu tư xây dựng tuyến nhánh để kết nối từ tuyến chính đến Khu công nghiệp Cẩm Khê	Thị trấn Cẩm Khê, các xã: Cấp Dẫn, xã Xương Thịnh	Sở Giao thông Vận tải	14,00	9,90	2,50		1,60	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 16/12/2022 của HĐND tỉnh Phú Thọ
II	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (01 dự án)			0,12	-	-	-	0,12	
2	Xây dựng điểm dân cư nông thôn phục vụ giải phóng mặt bằng dự án: Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL,70B, QL.32C tỉnh Phú Thọ đi tỉnh Yên Bái	Xã Đồng Lương	UBND xã Đồng Lương	0,12				0,12	Quyết định số 799/QĐ-UBND ngày 10/5/2023 của UBND huyện phê duyệt quy hoạch tiết
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (02 dự án)			5,05	0,22	-	-	4,83	
3	Chuyển mục đích sử dụng đất cho hộ gia đình cá nhân tại xã Hương Lung, huyện Cẩm Khê phục vụ giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: Cải tạo, sửa chữa đoạn km0-km3+052 tuyến đường tỉnh 313C, huyện Cẩm Khê	Khu Ro Lục 01, xã Hương Lung	Hộ gia đình, cá nhân	0,05	0,05				Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 08/01/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, sửa chữa đoạn km0-km3+052 tuyến đường tỉnh 313C, huyện Cẩm Khê
4	Nhà máy sản xuất Pallet từ nguyên liệu gỗ và nhựa Plastic	Xã Tiên Lương	Công ty TNHH Ngọc Hào Việt Nam	5,00	0,17			4,83	Quyết định số 978/QĐ-UBND ngày 16/5/2023 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN YÊN LẬP



(theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
Tổng cộng (08 dự án)				8,40	4,45	-	-	3,95	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (08 dự án)			8,40	4,45	-	-	3,95	
I	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (02 dự án)			2,06	0,90	-	-	1,16	
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ QL70B đi Xuân Hương, Hưng Thịnh xã Lương Sơn, huyện Yên Lập	Xã Lương Sơn, xã Mỹ Lương	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,04	0,74			0,30	Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông nông thôn từ QL70B đi khu 6 xã Xuân Viên, huyện Yên Lập	Xã Xuân Viên	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	1,02	0,16			0,86	Quyết định số 405/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công
II	Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)			0,85	-	-	-	0,85	
3	Xây dựng, mở rộng trường tiểu học thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập (giai đoạn 1)	Thị trấn Yên Lập	UBND thị trấn Yên Lập	0,85				0,85	Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 11/5/2023 của HĐND thị trấn Yên Lập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng, mở rộng trường tiểu học thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập (giai đoạn 1)
III	Dự án xây dựng cơ sở văn hóa (02 dự án)			0,32	0,10	-	-	0,22	
4	Nhà Văn hóa khu An Lạc 1, xã Xuân An, huyện Yên Lập	khu An Lạc 1, xã Xuân An	UBND xã Xuân An	0,10	0,10				Quyết định số 3613/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND xã Xuân An về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
5	Nhà sinh hoạt cộng đồng khu 4, xã Xuân Thù	Khu 4, xã Xuân Thù	UBND xã Xuân Thù	0,22				0,22	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Xuân Thù về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
IV	Dự án cụm công nghiệp (01 dự án)			2,44	1,91	-	-	0,53	
6	Cụm công nghiệp thị trấn Yên Lập	Thị trấn Yên Lập	UBND huyện Yên Lập	2,44	1,91			0,53	Quyết định số 2012/QĐ-UBND ngày 25/8/2015 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc thành lập Cụm công nghiệp thị trấn Yên Lập, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ
V	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (01 dự án)			2,05	1,54	-	-	0,51	
7	Hạ tầng đầu tư QSD đất ở tại khu Đồng Bành, xã Hưng Long, huyện Yên Lập	Khu Đồng Bành, xã Hưng Long	UBND xã Hưng Long	2,05	1,54			0,51	Quyết định số 582/QĐ-UBND ngày 10/5/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án
VI	Dự án xây dựng nghĩa trang, nghĩa địa (01 dự án)			0,68	-	-	-	0,68	
8	Mở rộng nghĩa địa khu 9, xã Xuân Thù	Khu 9, xã Xuân Thù	UBND xã Xuân Thù	0,68				0,68	Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Xuân Thù về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT ĐAI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TAM NÔNG



(Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Cơ sở pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (03 dự án)			0,50	-	-	-	0,50	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (03 dự án)			0,50	-	-	-	0,50	
I	Dự án xây dựng công viên, quảng trường, tượng đài, bia tưởng niệm (01 dự án)			0,20	-	-	-	0,20	
1	Xây dựng đài tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ xã Thọ Văn	Xã Thọ Văn	UBND xã Thọ Văn	0,20				0,20	Văn bản số 991/UBND-TCKH ngày 18/5/2022 của UBND huyện Tam Nông; Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Phú Thọ
II	Dự án xây dựng cơ sở tôn giáo (02 dự án)			0,30	-	-	-	0,30	
2	Mở rộng khuôn viên Nhà thờ giáo họ Nội Quang	Khu 5, xã Bắc Sơn	Tòa Giám mục Hưng Hóa	0,13				0,13	Văn bản số 647/UBND-NNTN ngày 06/3/2023 của UBND tỉnh Phú Thọ
3	Mở rộng khuôn viên Nhà thờ giáo họ Xuân Quang	Khu 9, xã Bắc Sơn	Tòa Giám mục Hưng Hóa	0,17				0,17	



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THANH THỦY

Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
Tổng cộng (09 dự án)				28,40	13,96	-	-	14,44	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (06 dự án)			27,05	12,61	-	-	14,44	
I	Dự án xây dựng cơ sở văn hóa (03 dự án)			0,80	0,46	-	-	0,34	
1	Mở rộng diện tích Nhà văn hóa khu 2 và khu 4, xã Bảo Yên	Khu 2 (0,1ha); Khu 4 (0,1ha), xã Bảo Yên	UBND xã Bảo Yên	0,20	0,18			0,02	Văn bản số 2089/UBND-TCKH ngày 14/11/2022 của UBND huyện Thanh Thủy
2	Nhà văn hóa khu 3 và khu 5, xã Bảo Yên	Khu 3 (0,15 ha); Khu 5 (0,15 ha), xã Bảo Yên	UBND xã Bảo Yên	0,30	0,28			0,02	Văn bản số 2089/UBND-TCKH ngày 14/11/2022 của UBND huyện Thanh Thủy
3	Nhà văn hóa khu 3	Khu ao Chùa, xã Đồng Trung	UBND xã Đồng Trung	0,30				0,30	Văn bản số 857/UBND-TCKH ngày 31/5/2023 của UBND huyện Thanh Thủy
II	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (01 dự án)			17,20	3,30	-	-	13,90	
4	Dự án: Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh 316 đoạn km0-km 10+750 thuộc địa bàn huyện Tam Nông, Thanh Thủy	Xã Dân Quyền, huyện Tam Nông	Sở Giao thông vận tải	2,00	1,10			0,90	Văn bản số 1389/UBND-CNXD ngày 19/4/2023 của UBND tỉnh về việc giao tổ chức triển khai lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư một số dự án thuộc lĩnh vực giao thông
		Các xã Xuân Lộc, Thạch Đồng, Tân Phương, Thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy		15,20	2,20			13,00	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
III	Dự án xây dựng cơ sở giáo dục đào tạo (01 dự án)			0,05	0,05	-	-	-	
5	Mở rộng khuôn viên Trường THCS xã Đoan Hạ	Khu 2 (Đồng Sào), xã Đoan Hạ	UBND xã Đoan Hạ	0,05	0,05	-	-	-	Văn bản số 1665/UBND-TCKH ngày 12/9/2022 của UBND huyện Thanh Thủy
IV	Dự án xây dựng khu đô thị mới, khu dân cư nông thôn mới; chỉnh trang đô thị, khu dân cư nông thôn (01 dự án)			9,00	8,80	-	-	0,20	
6	Khu dân cư nông thôn mới Đám Bạch Thủy	Xứ đồng Đám Bạch Thủy, Xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy	Đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	9,00	8,80	-	-	0,20	Quyết định số 2107/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của UBND huyện Thanh Thủy Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư nông thôn mới Đám Bạch Thủy, xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy
B	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG VÀO CÁC MỤC ĐÍCH KHÁC (03 dự án)			1,35	1,35	-	-	-	
7	Xưởng sản xuất dừa xuất khẩu Anh Tuấn	Khu Đồng Vùng, xã Đào Xá	Ông Bùi Anh Tuấn	0,48	0,48	-	-	-	Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện Thanh Thủy quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
8	Trung tâm kinh doanh tổng hợp, dịch vụ ăn uống và vui chơi giải trí Anh Dũng	Khu Đồng Cúi, xã Đoan Hạ	Ông Nguyễn Tiến Dũng	0,48	0,48	-	-	-	Quyết định số 1605/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện Thanh Thủy quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
9	Xưởng sản xuất lô cuốn cáp Kim Thanh	Khu Đồng Vùng, xã Đào Xá	Ông Hạ Kim Thanh	0,39	0,39	-	-	-	Quyết định số 1606/QĐ-UBND ngày 14/4/2022 của UBND huyện Thanh Thủy quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư



DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA CÔNG CỘNG PHẢI THU HỒI ĐẤT; DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CÓ SỬ DỤNG ĐẤT PHẢI CHUYÊN MỤC ĐÍCH ĐẤT TRỒNG LÚA THEO QUY ĐỊNH CỦA LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN SƠN

Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ

DVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)				Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
Tổng cộng (03 dự án)				2,70	0,90	-	-	1,80	
A	DANH MỤC CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN KTXH VÌ LỢI ÍCH QUỐC GIA, CÔNG CỘNG THU HỒI ĐẤT THEO KHOẢN 3 ĐIỀU 62 LUẬT ĐẤT ĐAI NĂM 2013 (03 dự án)			2,70	0,90	-	-	1,80	
I	Dự án xây dựng trụ sở cơ quan nhà nước tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (01 dự án)			0,50	0,50	-	-	-	
1	Trụ sở làm việc UBND xã Thạch Kiệt	Xã Thạch Kiệt	UBND huyện Tân Sơn	0,50	0,50				Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 31/05/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình
II	Dự án xây dựng cơ sở giáo dục - đào tạo (01 dự án)			0,20	0,20	-	-	-	
2	Cải tạo, sửa chữa nhà lớp học và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học Kiệt Sơn	Xã Kiệt Sơn	UBND huyện Tân Sơn	0,20	0,20				Quyết định số 6858/QĐ-UBND ngày 21/09/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt chủ trương đầu tư
III	Dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật của địa phương (01 dự án)			2,00	0,20	-	-	1,80	
3	Điểm tập kết, trạm trung chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại xã Long Lốc	Xã Long Cốc	UBND huyện Tân Sơn	2,00	0,20			1,80	Quyết định số 1766/QĐ-UBND ngày 31/05/2023 của UBND huyện về việc phê duyệt Báo cáo KTKT xây dựng công trình

DANH MỤC DỰ ÁN THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN CÁC HUYỆN, THÀNH, THỊ

Kèm theo Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
Tổng cộng (30 dự án)				7,03	2,38	-	-	4,65	
1	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 373 trạm 110kV Phù Ninh và lộ 372 trạm 110kV Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,08	0,02			0,06	Quyết định số 785/QĐ-EVNNPC ngày 13/4/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV bổ sung công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Tiên Kiên, huyện Lâm Thao		0,10	0,03			0,07	
		Xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao		0,07	0,02			0,05	
		Xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao		0,06	0,02			0,04	
2	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 22kV giữa lộ 471 trạm 110kV Phú Thọ và lộ 472 trạm 110kV Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Xã Phú Hộ, thị xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,10	0,03			0,07	Quyết định số 785/QĐ-EVNNPC ngày 13/4/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV bổ sung công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Khai Xuân, huyện Thanh Ba		0,04	0,01			0,03	
		Xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh		0,04	0,01			0,03	
		Xã Trung Giáp, huyện Phù Ninh		0,05	0,02			0,03	
3	Mạch vòng 22kV giữa lộ 471 trạm 110kV Thanh Thủy và 473 trạm 110kV Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ	Xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,04	0,01			0,03	Quyết định số 785/QĐ-EVNNPC ngày 13/4/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV bổ sung công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy		0,10	0,03			0,07	
		Xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy		0,04	0,01			0,03	
4	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 22kV giữa lộ 471 trạm 110kV Đোন Hùng và lộ 476 trạm 110kV Đোন Hùng, tỉnh Phú Thọ	TT Đোন Hùng, huyện Đোন Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,10	0,03			0,07	Quyết định số 785/QĐ-EVNNPC ngày 13/4/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV bổ sung công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Ngọc Quan, huyện Đোন Hùng		0,06	0,02			0,04	
		Xã Chí Đám, huyện Đोन Hùng		0,04	0,01			0,03	
		Xã Vân Du, huyện Đोन Hùng		0,04	0,01			0,03	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
5	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 372 trạm 110kV Đồng Xuân và lộ 371 trạm 110kV Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	TT Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,04	0,01			0,03	Quyết định số 785/QĐ-EVNNPC ngày 13/4/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV bổ sung công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa		0,10	0,03			0,07	
		Xã Lang Sơn, huyện Hạ Hòa		0,06	0,02			0,04	
6	Mạch vòng 22kV giữa lộ 474 trạm 110kV Phố Vàng và lộ 478 trạm 110kV Phố Vàng, tỉnh Phú Thọ	TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,06	0,02			0,04	Quyết định số 785/QĐ-EVNNPC ngày 13/4/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV bổ sung công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Giáp Lai, huyện Thanh Sơn		0,04	0,01			0,03	
7	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 374 trạm 110kV Phố Vàng và lộ 375 trạm 110kV Ba Khe, tỉnh Phú Thọ (Giai đoạn 1)	Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,10	0,03			0,07	Quyết định số 785/QĐ-EVNNPC ngày 13/4/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV bổ sung công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Tân Phú, huyện Tân Sơn		0,12	0,03			0,09	
		Xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn		0,12	0,03			0,09	
		Xã Kiệt Sơn, huyện Tân Sơn		0,04	0,01			0,03	
8	Chống quá tải TBA Yên Sơn 1 - xã Yên Sơn; Sơn Hùng 4 - xã Sơn Hùng; Võ Miếu 5, Võ Miếu 6 - xã Võ Miếu; Yên Lương 1 - xã Yên Lương; Tân Lập 2 - xã Tân Lập; Hương Cầm 8 - xã Hương Cầm - huyện Thanh Sơn - tỉnh Phú Thọ	Xã Yên Sơn, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,08	0,03			0,05	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
		Xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn		0,11	0,03			0,08	
		Xã Tân Lập, huyện Thanh Sơn		0,12	0,03			0,09	
		Xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn		0,06	0,02			0,04	
		Xã Hương Cầm, huyện Thanh Sơn		0,05	0,02			0,03	
9	374 Phố Vàng - 373 Cẩm Khê	Xã Minh Đài, huyện Tân Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,10	0,03			0,07	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
		Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn		0,12	0,03			0,09	
		Xã Thu Ngạc, huyện Tân Sơn		0,12	0,03			0,09	
		Xã Văn Lương, huyện Tân Sơn		0,06	0,01			0,05	
		Xã Ngọc Đồng, huyện Yên Lập		0,07	0,02			0,05	
		Xã Ngọc Lập, huyện Yên Lập		0,07	0,02			0,05	
		Xã Phúc Khánh, huyện Yên Lập		0,07	0,02			0,05	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
10	ĐZ 22kV mạch kép lộ 471+473 trạm 110kV Cẩm Khê cấp điện cho KCN Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ	Xã Sơn Tinh, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,08	0,03			0,05	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
		Xã Xương Thịnh, huyện Cẩm Khê		0,08	0,03			0,05	
		TT Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê		0,07	0,01			0,06	
11	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Thanh Thủy (năm 2019)	Xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,07	0,02			0,05	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
		Xã Tu Vũ, huyện Thanh Thủy		0,07	0,02			0,05	
		Xã Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy		0,07	0,02			0,05	
12	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Phù Ninh (năm 2019)	TT Phong Châu, huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,06	0,01			0,05	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
		Xã Liên Hoa, huyện Phù Ninh		0,07	0,02			0,05	
		Xã Trì Quận, huyện Phù Ninh		0,05	0,02			0,03	
		Xã Trạm Thản, huyện Phù Ninh		0,06	0,02			0,04	
		Xã Tiên Phú, huyện Phù Ninh		0,05	0,02			0,03	
		Xã Khai Xuân, huyện Thanh Ba		0,04	0,02			0,02	
13	Chống quá tải lưới điện phân phối TX Phú Thọ (năm 2019)	Xã Hà Thạch, TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,04	0,02			0,02	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
		Phường Hùng Vương, TX Phú Thọ		0,05	0,01			0,04	
		Phường Âu Cơ, TX Phú Thọ		0,02	0,01			0,01	
		Xã Đổ Xuyên, huyện Thanh Ba		0,07	0,04			0,03	
		Xã Sơn Cương, huyện Thanh Ba		0,05	0,02			0,03	
		Xã Võ Lao, huyện Thanh Ba		0,02	0,01			0,01	
		Xã Thành Hà, huyện Thanh Ba		0,02	0,01			0,01	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
14	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Hạ Hòa (năm 2019)	Xã Bằng Giã, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02		0,03	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất	
		Xã Gia Điền, huyện Hạ Hòa		0,06	0,03		0,03		
		Xã Tứ Hiệp, huyện Hạ Hòa		0,02	0,01		0,01		
		Xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa		0,02	0,01		0,01		
		Xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập		0,09	0,04		0,05		
15	373 Bắc Việt Trì - 373 Phù Ninh	Xã Sơn Vi, huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,06	0,03		0,03	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất	
		Xã Thạch Sơn, huyện Lâm Thao		0,06	0,02		0,04		
		TT Lâm Thao, huyện Lâm Thao		0,05	0,02		0,03		
16	Chống quá tải TG Phù Ninh (Giai đoạn 1)	Xã Văn Lung, TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,04	0,01		0,03	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất	
		Xã Hà Lộc, TX Phú Thọ		0,03	0,01		0,02		
17	373 Đồng Xuân - 374 Cẩm Khê	Xã Đồng Xuân, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,08	0,03		0,05	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất	
		Xã Hanh Cù, huyện Thanh Ba		0,06	0,02		0,04		
		Xã Mạn Lạn, huyện Thanh Ba		0,07	0,02		0,05		
		Xã Vĩnh Chân, huyện Hạ Hòa		0,06	0,02		0,04		
18	371 Tam Nông - 371 Trung Hà	Xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02		0,03	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất	
		Xã Hương Nộn, huyện Tam Nông		0,05	0,02		0,03		
		TT Hưng Hóa, huyện Tam Nông		0,05	0,02		0,03		
19	Cải tạo lưới điện 10KV xã Sai Nga, Sơn Nga, Phùng Xá lên vận hành cấp điện áp 22kV để CQT Trung gian Sông Thao 1, Sông Thao 2, tỉnh Phú Thọ	Xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02		0,03	Đã đi vào hoạt động đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất	
		TT Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê		0,05	0,02		0,03		

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
20	Xuất tuyến 22kV lộ 475 Trạm 110kV Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ	Xã Đỗ Sơn, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02			0,03	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba		0,05	0,02			0,03	
		Xã Văn Lung, TX Phú Thọ		0,08	0,04			0,04	
		Xã Thanh Minh, TX Phú Thọ		0,05	0,02			0,03	
		Phường Hùng Vương, TX Phú Thọ		0,05	0,02			0,03	
21	Chuyển đổi cấp điện áp 10kV lộ 971 TG Cỏ Tiết sang vận hành cấp điện áp 22kV, tỉnh Phú Thọ (Giai đoạn 2)	Xã Hương Nộn, huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,08	0,04			0,04	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông		0,05	0,02			0,03	
		TT Hưng Hóa, huyện Tam Nông		0,05	0,02			0,03	
22	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Cẩm Khê, Yên Lập năm 2024	Xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02			0,03	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Ngô Xá, huyện Cẩm Khê		0,06	0,03			0,03	
		Xã Yên Dưỡng, huyện Cẩm Khê		0,05	0,02			0,03	
		Xã Tam Sơn, huyện Cẩm Khê		0,05	0,02			0,03	
		TT Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê		0,03	0,01			0,02	
		Xã Thượng Long, huyện Yên Lập		0,03	0,01			0,02	
		Xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập		0,05	0,02			0,03	
23	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Đoan Hùng năm 2024	Xã Vân Đồn, huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,01			0,02	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Bằng Đoãn, huyện Đoan Hùng		0,03	0,01			0,02	
		Xã Vụ Quang, huyện Đoan Hùng		0,03	0,01			0,02	
		Xã Hùng Xuyên, huyện Đoan Hùng		0,05	0,02			0,03	
		Xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng		0,03	0,01			0,02	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Cơ sở pháp lý
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
24	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Hạ Hòa, Thanh Ba năm 2024	TT Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02			0,03	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Đại Phạm, huyện Hạ Hòa		0,06	0,03			0,03	
		Xã Gia Diên, huyện Hạ Hòa		0,05	0,02			0,03	
		Xã Văn Lang, huyện Hạ Hòa		0,06	0,02			0,04	
		Xã Khai Xuân, huyện Thanh Ba		0,03	0,01			0,02	
		Xã Đông Thành, huyện Thanh Ba		0,03	0,01			0,02	
		TT Thanh Ba, huyện Thanh Ba		0,03	0,01			0,02	
25	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Phù Ninh năm 2024	Xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,01			0,02	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Hạ Giáp, huyện Phù Ninh		0,05	0,02			0,03	
		Xã Bảo Thanh, huyện Phù Ninh		0,06	0,02			0,04	
26	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực Thị xã Phú Thọ năm 2024	Xã Sơn Cương, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,06	0,02			0,04	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Thanh Hà, huyện Thanh Ba		0,03	0,01			0,02	
		Xã Hà Thạch, TX Phú Thọ		0,05	0,02			0,03	
27	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Tam Nông năm 2024	Xã Thọ Văn, huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02			0,03	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Hiền Quan, huyện Tam Nông		0,05	0,02			0,03	
		Xã Tê Lẽ, huyện Tam Nông		0,03	0,01			0,02	
		Xã Hương Nộn, huyện Tam Nông		0,05	0,02			0,03	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý
				Tổng số	Trong đó:				
					Đất lúa	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
28	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Thanh Sơn, Tân Sơn năm 2024	Xã Cự Đồng, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,01			0,02	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Tát Thắng, huyện Thanh Sơn		0,03	0,01			0,02	
		Xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn		0,05	0,02			0,03	
		Xã Văn Miếu, huyện Thanh Sơn		0,03	0,01			0,02	
		Xã Yên Lương, huyện Thanh Sơn		0,03	0,01			0,02	
		Xã Tam Thanh, huyện Tân Sơn		0,03	0,01			0,02	
		Xã Mỹ Thuận, huyện Tân Sơn		0,03	0,01			0,02	
29	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực huyện Thanh Thủy năm 2024	Xã Hoàng Xá, huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03	0,01			0,02	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy		0,05	0,02			0,03	
30	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện khu vực thành phố Việt Trì, huyện Lâm Thao năm 2024	Phường Tân Dân, TP Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,11	0,01			0,10	Quyết định số 1294/QĐ-EVNNPC ngày 15/6/2023 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc về việc duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2024 cho Công ty Điện lực Phú Thọ
		Xã Hùng Lô, TP Việt Trì		0,05	0,02			0,03	
		Xã Hy Cương, TP Việt Trì		0,05	0,02			0,03	
		TT Lâm Thao, huyện Lâm Thao		0,03	0,01			0,02	
		Xã Bàn Nguyên, huyện Lâm Thao		0,05	0,02			0,03	

1

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP TỪ NGHỊ QUYẾT 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH

Nghị quyết số: 08/2023/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng số (96 dự án)			276,719	94,936	14,554	3,00	-	164,229	
I	Thành phố Việt Trì (10 dự án)			41,68	12,96	-	-	-	28,72	
1	Dự án Khu nhà ở đô thị tại phường Vân Phú, thành phố Việt Trì	Phường Vân Phú	Trung tâm Phát triển quỹ đất	2,45	2,20				0,25	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 5,65 ha gồm: đất lúa 5,40 ha, đất khác: 0,25 ha, đã chuyển mục đích và giao đất 3,2 ha, diện tích còn lại 2,45 ha gồm, đất lúa 2,20 ha; đất khác 0,25 ha đang thực hiện bồi thường
2	Dự án khu đô thị Bắc Trung Vương	Phường Dữu Lâu, xã Trung Vương	Công ty cổ phần tập đoàn ĐanKo	25,00	5,00				20,00	Đang thực hiện thu hồi BTGPMB (KH thu hồi đất số 3124/KH-UBND ngày 02/12/2022)
3	Khu đô thị mới Việt Séc	Xã Trung Vương	Công ty TNHH đầu tư kinh doanh BĐS Việt Séc	8,37	4,62				3,75	Đang thực hiện BTGPMB (KH thu hồi đất, điều tra khảo sát đo đạc kiểm đếm số: 3194/KH-UBND ngày 12/12/2022)
4	Khu TĐC để xây dựng đường Trường Chinh tại khu 4, xã Hùng Lô, thành phố Việt Trì	Xã Hùng Lô	UBND TP. Việt Trì	0,76	0,10				0,66	Nghị quyết đã thông qua diện tích 2,4 ha, đã chuyển mục đích 1,64 ha, diện tích còn lại 0,76 ha đang thực hiện bồi thường (thông báo thu hồi đất số 612 đến 618 ngày 13/4/2021)
5	Hạ tầng kỹ thuật khu đất ở dân cư tại khu 5 phường Vân Phú, thành phố Việt Trì	Phường Vân Phú	UBND TP. Việt Trì	2,58					2,58	Đang thực hiện GPMB
6	Khu dân cư tại khu Gò Lánh, xã Phượng Lâu	Xã Phượng Lâu	UBND xã Phượng Lâu	0,86	0,05	0,00			0,81	Đang thực hiện GPMB
7	Khu dân cư tại khu 6, xã Trung Vương.	Xã Trung Vương	UBND xã Trung Vương	0,55	0,26				0,29	Nghị quyết đã thông qua tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư tại khu 6, xã Trung Vương với diện tích 0,60 ha đất lúa. Nay điều chỉnh tên và diện tích còn 0,55 ha, trong đó: đất lúa 0,26 ha và đất khác 0,29 ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
8	Mở rộng trường mầm non Minh Phương	Phường Minh Phương	UBND phường Minh Phương	0,15					0,15	Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
9	Dự án xây dựng Trường tiểu học Hòa Bình	Phường Bến Gót	UBND phường Bến Gót	0,61	0,61					Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
10	Dự án xây dựng Nhà văn hóa Khu 3, xã Hy Cương.	Xã Hy Cương	UBND xã Hy Cương	0,35	0,12				0,23	Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
II	Huyện Lâm Thao (04 dự án)			11,85	10,24	-	-	-	1,61	
11	Hạ tầng khu dân cư nông thôn tại địa bàn các xã (Cao Xá, Sơn Vi, Tứ Xã)	Xã Cao Xá, Sơn Vi, Tứ Xã	Liên danh Công ty Đạt Hưng và Lâm Huế	10,50	8,95				1,55	Đang thực hiện GPMB
12	Dự án đầu tư xây dựng xưởng sản xuất bao bì PP, PE, bao bì giấy	Khu làng nghề, xã Sơn Vi	Công ty cổ phần Việt Thịnh	0,34	0,34					Thông báo thu hồi đất số 80/TB-UBND ngày 13/4/2022, đang thực hiện GPMB
13	Dự án đầu tư xây dựng cửa hàng kinh doanh bán lẻ xăng dầu	Khu Ngọc Tỉnh, TT Lâm Thao	Công ty TNHH Phú Đạt Phú Thọ	0,25	0,25					Đang hoàn thiện các thủ tục liên quan đến việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất
14	Dự án đầu tư xây dựng trạm bơm tăng áp huyện Lâm Thao	Xã Phùng Nguyên (xã Sơn Dương cũ)	Công ty cổ phần cấp nước Phú Thọ	0,76	0,70				0,06	Đang hoàn thiện các thủ tục liên quan đến việc nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất
III	Huyện Cẩm Khê (03 dự án)			13,60	2,30	-	-	-	11,30	
15	Xây dựng hệ thống đường ống nối tiếp từ công trình đập Ngòi Lao để cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Cẩm Khê	Xã Tuy Lộc	Sở NN&PTNT	0,60	0,40				0,20	Đang thực hiện GPMB: Quyết định số 5461/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND huyện Cẩm Khê phê duyệt điều chỉnh phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án đợt 1 năm 2022
16	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu dân cư nông thôn	Dọc Nghè, Trại Cau, Vón Vén, Cây Chay, Gò Tân trường, Môn Đồng Diêm, Gò bà Mong, Cây Sung, khu Thống Nhất, xã Cấp Dẫn	UBND xã Cấp Dẫn	1,30	0,80				0,50	Đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
17	Khu nhà ở đô thị Nam Sông Thao, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê (Mở mới đường từ ngã ba Thủy Nông đến đường tránh Quốc Lộ 32C kết hợp hạ tầng khu dân cư ven đường)	Khu 5 (TT Sông Thao cũ) TT Cẩm Khê	Công ty TNHH An Phát Hải Anh	11,70	1,10				10,60	Đang GPMB theo Thông báo thu hồi đất số 50/TB-UBND ngày 4/5/2023 của UBND huyện Cẩm Khê
IV	Huyện Đoan Hùng (04 dự án)			40,74	11,95	-	-	-	28,79	
18	Cầu Đoan Hùng	Xã Chí Đám, TT Đoan Hùng	Ban QL 2- Bộ GTVT	1,55	0,45				1,10	Đang triển khai thực hiện công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng
19	Tái định cư dự án đường cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ	Xã Ngọc Quan	UBND huyện Đoan Hùng	1,64	1,44				0,20	Dự án đã có Quyết định Chuyển mục đích sử dụng đất 11,51 ha (trong đó: xã Ngọc Quan 1,76 ha; xã Tiêu Sơn 1,81 ha; xã Minh Tiến 3,34 ha; xã Phú Lâm 1,09 ha; xã Vân Du 3,13 ha; xã Yên Kiện 0,38 ha). Diện tích còn lại 10,92 ha đang thực hiện
		Xã Tiêu Sơn		4,59	3,10				1,49	
		Xã Minh Tiến		0,55					0,55	
		Xã Phú Lâm		0,51	0,15				0,36	
		Xã Vân Du		0,16	0,06				0,10	
		Xã Yên Kiện		0,27	0,10				0,17	
		Giao xen kẽ cho các hộ phải di chuyển chỗ ở tại các xã Chân Mộng, Minh Tiến, Tiêu Sơn, Yên Kiện, Sóc Đăng, Phú Lâm, Ngọc Quan, Vân Du		3,20	0,90				2,30	
20	Dự án: Phát triển các điểm dân cư tập trung trên địa bàn xã trong quá trình đô thị hoá nông thôn tại xã Chí Đám, huyện Đoan Hùng (Đường giao thông vào khu dân cư trung tâm xã Chí Đám)	Khu Trung tâm xã Chí Đám	UBND huyện Đoan Hùng	1,10	0,90				0,20	Dự án đã thực hiện xong, đang hoàn thiện thủ tục CMĐ sử dụng đất; Thông báo thu hồi đất số 49/TB-UBND ngày 13/8/2020 của UBND huyện
21	Tuyến đường từ cầu Kim Xuyên đến QL 2 và đường HCM	Xã Vụ Quang, Vân Đồn, Tiêu Sơn	UBND huyện Đoan Hùng	27,17	4,85				22,32	Đang thực hiện GPMB

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích						Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD	Các loại đất khác	
V	Huyện Phù Ninh (05 dự án)			18,673	7,182	0,001	-	-	11,49	
22	Dự án cải tạo, mở rộng cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Phú Thọ (đường dây 33kv và TBA 180kVA-(10)22/0,4kV)	Xã Trị Quận	TT cai nghiện tỉnh Phú Thọ	0,013	0,002	0,001			0,01	Đã GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
23	Mở rộng trường mầm non xã Hạ Giáp	Khu 5, xã Hạ Giáp	UBND xã Hạ Giáp	0,03	0,03					Đã GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
24	Hạ tầng đất ở nông thôn	Ao Cây Thiều, xã Trị Quận	UBND xã Trị Quận	0,45					0,45	Đang điều chỉnh quy hoạch
25	Giao đất giải quyết tồn tại theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 83/TB-VP ngày 13/02/2020	Các xã, thị trấn	UBND các xã, thị trấn	0,40	0,20				0,20	Đang thực hiện
26	Dự án Trạm bơm tiêu Bình Bộ huyện Phù Ninh	Huyện Phù Ninh	Sở NN&PTNT	17,78	6,95				10,83	Đã GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
VI	Huyện Hạ Hòa (08 dự án)			54,47	20,47	2,70	-	-	31,30	
27	Xây dựng dây truyền sản xuất gỗ ván ép xuất khẩu	Khu 3, xã Hương Xạ	Công ty TNHH MTV chè Hoàng Trung	0,86	0,80				0,06	Vướng mắc giải phóng mặt bằng, chủ đầu tư đang tiếp tục thỏa thuận để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất
28	Dự án xây dựng nhà bia tưởng niệm	Xã Âm Hạ	UBND xã Âm Hạ	0,06					0,06	Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
29	Xử lý điểm đen tại Km63+200 - Km63+700 Quốc lộ 32C tương ứng Km21+730 QL 70B tỉnh Phú Thọ	Xã Bằng Giã	Sở GTVT	0,60	0,30				0,30	Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
30	Đường từ QL 70B đi thị trấn và DT320D, kết nối các xã vùng phía Nam với trung tâm huyện Hạ Hòa	TT Hạ Hòa, các xã: Minh Hạc, Lang Sơn, Yên Luật	UBND huyện Hạ Hòa	14,45	3,00				11,45	Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
31	Xây dựng hệ thống đường ống nối tiếp từ công trình đập Ngòi Lao để cấp nước phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Cẩm Khê	Xã Minh Côi	Sở NN&PTNT	1,31	0,60				0,71	Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
32	Dự án đấu giá quyền sử dụng đất	Khu 6, khu 7, xã Yên Kỳ	UBND huyện Hạ Hòa	3,30	2,80				0,50	Đang giải phóng mặt bằng
		Khu 4, xã Vô Tranh		0,60	0,35				0,25	Đang giải phóng mặt bằng
		Khu 4, xã Bằng Giã		0,12	0,12					Đang giải phóng mặt bằng
		Khu 2, xã Hiền Lương		0,17	0,15				0,02	Đang giải phóng mặt bằng

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD		Các loại đất khác
33	Dự án khu dân cư nông thôn	Xã Hương Xạ	UBND xã Hương Xạ	5,60	1,35	2,70			1,55	Nghị quyết đã thông qua diện tích 5,6 ha (trong đó đất lúa 1,35 ha; đất khác 4,25 ha). Nay điều chỉnh diện tích các loại đất thành đất lúa 1,35 ha; đất rừng sản xuất 2,7 ha; đất khác 1,55 ha. Đồng thời điều chỉnh tên chủ đầu tư thành UBND xã Hương Xạ.
		Khu 8, xã Vĩnh Chân	UBND huyện Hạ Hòa	4,90	4,50				0,40	Đang giải phóng mặt bằng
		Xã Vô Tranh		12,50					12,50	Đang giải phóng mặt bằng
		Đồng Bài khu 6, xã Yên Kỳ	UBND huyện Hạ Hòa	6,00	5,00				1,00	Đang giải phóng mặt bằng
34	Dự án xây dựng công trình nâng cấp đê tả sông Thao đoạn Km0 đến Km17 thuộc huyện Hạ Hòa	Huyện Hạ Hòa	Sở NN&PTNT	4,00	1,50				2,50	Công trình đã thực hiện xong bồi thường GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
VII	Huyện Tân Sơn (04 dự án)			6,45	3,80	-	-	-	2,65	
35	Cải tạo, nâng cấp nhà điều hành trường mầm non xã Thu Ngạc	Xã Thu Ngạc	UBND huyện Tân Sơn	0,20					0,20	Công trình đã thực hiện xong bồi thường GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
36	Chỉnh trang vệ sinh môi trường nông thôn mới, hạng mục cây xanh, điện chiếu sáng tại xã Long Cốc, Xuân Sơn	Xã Xuân Sơn, Long Cốc	UBND huyện Tân Sơn	2,00	1,40				0,60	Công trình đã thực hiện xong bồi thường GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
37	Sửa chữa, nâng cấp chợ xã Tân Sơn	Xã Tân Sơn	UBND huyện Tân Sơn	1,25	1,00				0,25	Đang thực hiện GPMB
38	Trường THPT Tân Sơn	Xã Tân Phú	UBND huyện Tân Sơn	3,00	1,40				1,60	Công trình đã thực hiện xong bồi thường GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
VIII	Huyện Thanh Sơn (02 dự án)			43,70	9,80	0,70	3,00	-	30,20	
39	Xử lý điểm đen tai nạn giao thông Km103+000-Km103+600, QL.32, tỉnh Phú Thọ	Xã Dịch Quả, huyện Thanh Sơn	Sở GTVT	1,00		0,70			0,30	Đang hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD		Các loại đất khác
40	Dự án đường Giao thông liên huyện Thanh Thủy - Thanh Sơn	Xã Giáp Lai, Thạch Khoán, TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn và xã La Phù, huyện Thanh Thủy	UBND huyện Thanh Sơn	42,70	9,80		3,00		29,90	Đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng
IX	Thị xã Phú Thọ (05 dự án)			14,02	3,80	0,26	-	-	9,96	
41	Hạ tầng đất ở nông thôn khu An Ninh Thượng	Xã Văn Lung	UBND thị xã Phú Thọ	1,41					1,41	Đang thực hiện CMD
42	Hạ tầng đất ở nông thôn khu 5, khu 8	khu 5, khu 8, xã Hà Lộc	UBND thị xã Phú Thọ	0,49	0,49					Đang thực hiện GPMB
43	Cải tạo nâng cấp đường Ngô Quyền đến khu vực đường Nguyễn Thái Học, phường Trường Thịnh (cũ)	Phường Hùng Vương	Ban QLDA thị xã	5,50	1,65				3,85	Đang thực hiện CMD
44	Giao đất ở xen ghép xã Văn Lung (0,53 ha)	Khu Vạn Thắng (khu 10)	UBND thị xã	0,07	0,07					Đang thực hiện CMD
		Khu Đoàn Kết		0,09	0,09					Đang thực hiện GPMB
		khu An Ninh Thượng		0,26		0,26				Đang thực hiện CMD
45	Dự án nạo vét tuyến kênh tiêu công Sấu thuộc huyện Thanh Ba và thị xã Phú Thọ	Huyện Thanh Ba, thị xã Phú Thọ	Sở NN&PTNT	6,20	1,50				4,70	Đang thực hiện GPMB
X	Huyện Thanh Ba (01 dự án)			1,50	-	-	-	-	1,50	
46	Hành lang an toàn mỏ đá với Công ty cổ phần Xi măng VICEM Sông Thao	Xã Ninh Dân	Công ty cổ phần Xi măng VICEM Sông Thao	1,50					1,50	Đang GPMB
XI	Huyện Thanh Thủy (01 dự án)			4,67	4,65	-	-	-	0,02	
47	Khu dân cư đô thị mới Đồng Sơn	Khu 5, TT Thanh Thủy	TTPTQĐ	4,67	4,65				0,02	Thông báo thu hồi đất số 448/TB-UBND ngày 02/6/2021 của UBND huyện Thanh Thủy
XII	Huyện Tam Nông (06 dự án)			4,95	3,41	-	-	-	1,54	
48	Mở rộng nghĩa trang tại xã Dân Quyền phục vụ GPMB KCN Trung Hà	Khu 12, xã Dân Quyền	UBND xã Dân Quyền	0,65	0,03				0,62	Đã hoàn thành GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
49	Hạ tầng đất ở đô thị	Đồng Đoa, Đồng Lối, TT Hưng Hóa	UBND huyện Tam Nông	2,00	1,80				0,20	Đã hoàn thành GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
50	Hạ tầng đất ở nông thôn	Khu 6, xã Quang Húc	UBND huyện Tam Nông	0,60	0,60					Đã hoàn thành GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
51	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật đất ở đô thị	Khu 7, TT Hưng Hóa	UBND huyện Tam Nông	0,50	0,48				0,02	Đã hoàn thành GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
52	Mở rộng dự án trạm dừng nghỉ Anh Phát	Xã Hiền Quan	Công ty TNHH Anh Phát	0,31	0,06				0,25	Đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích (UBND tỉnh đã có thông báo thu hồi đất số 42/TB-UBND ngày 23/5/2023)
53	Dự án thành phần cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ thuộc dự án cải thiện nông nghiệp có tưới do WB tài trợ	Các xã: Dậu Dương, Thượng Nông, huyện Tam Nông và huyện Thanh Thủy	Sở Nông nghiệp và PTNT	0,89	0,44				0,45	Đã hoàn thành GPMB, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích
XIII	Huyện Yên Lập (01 dự án)			0,34	-	0,22	-	-	0,12	
54	Cải tạo nâng cấp đường GTNT tuyến Xuân Tân - Hưng Thịnh, xã Lương Sơn, huyện Yên Lập	Xã Lương Sơn	UBND huyện Yên Lập	0,34		0,22			0,12	Nghị quyết đã thông qua dự án với diện tích 2,87 ha, trong đó: Đất lúa 0,2 ha; đất rừng sản xuất 0,7 ha; đất khác 1,97 ha. Nay điều chỉnh giảm diện tích còn 0,34 ha, trong đó: Đất rừng sản xuất 0,22 ha, đất khác 0,12 ha. Đang thực hiện GPMB
XIV	Các công trình, dự án điện trên địa bàn các huyện, thành, thị (42 dự án)			20,076	4,374	10,673	-	-	5,029	
55	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện Thành phố Việt Trì, TX Phú Thọ, Huyện Lâm Thao, Phù Ninh, Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo phương án Đa chia - Đa nối (MDMC)	Xã Sông Lô, thành phố Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,006	0,003				0,003	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
56	Xuất tuyến 22kV lộ 477, 479, 481, 483 Trạm 110kV Phú Hà, tỉnh Phú Thọ	Các phường, xã thuộc thị xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,052	0,010				0,042	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
57	Xuất tuyến 35kV Trạm 110kV Phú Hà, tỉnh Phú Thọ	Các phường, xã thuộc thị xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,032	0,008				0,024	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
58	Xuất tuyến 22kV lộ 471, 473 Trạm 110kV Phú Hà, tỉnh Phú Thọ	Các phường, xã thuộc thị xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,046	0,01				0,036	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐD		Các loại đất khác
59	Xuất tuyến 22kV lộ 472, 474 trạm 110kV Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	Các xã thuộc huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,062	0,035				0,027	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
60	Xuất tuyến 22kV lộ 472,474 trạm 110kV Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	Các xã, thị trấn thuộc huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,258	0,061				0,197	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
61	Xuất tuyến 35kV lộ 372, 374 trạm 110kV Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	Các xã, thị trấn thuộc huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,207	0,05				0,157	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
62	Xuất tuyến 35kV lộ 376, 378 trạm 110kV Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ	Các xã, thị trấn thuộc huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,124	0,037				0,087	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
63	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện huyện Hạ Hòa, Cẩm Khê, Yên Lập, Thanh Sơn, Đoan Hùng, Tam Nông, tỉnh Phú Thọ theo phương án Đa chia - Đa nối (MDMC)	Các xã, thị trấn thuộc huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,049	0,009				0,04	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
64	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện Thành phố Việt Trì, TX Phú Thọ, Huyện Lâm Thao, Phù Ninh, Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo phương án Đa chia - Đa nối (MDMC)	Các xã, thị trấn thuộc huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,031	0,01				0,021	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
65	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện huyện Hạ Hòa, Cẩm Khê, Yên Lập, Thanh Sơn, Đoan Hùng, Tam Nông, tỉnh Phú Thọ theo phương án Đa chia - Đa nối (MDMC)	Các xã, thị trấn thuộc huyện Hạ hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,136	0,014	0,05			0,072	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
66	Xuất tuyến 22kV Trạm 110kV Cẩm Khê 2, tỉnh Phú Thọ	Các xã, thị trấn thuộc huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,113	0,042				0,071	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
67	Xuất tuyến 35kV Trạm 110kV Cẩm Khê 2, tỉnh Phú Thọ	Các xã, thị trấn thuộc huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,098	0,046				0,053	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
68	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện huyện Hạ Hòa, Cẩm Khê, Yên Lập, Thanh Sơn, Đoan Hùng, Tam Nông, tỉnh Phú Thọ theo phương án Đa chia - Đa nối (MDMC)	Các xã, thị trấn thuộc huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,068	0,001				0,067	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
69	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện huyện Hạ Hòa, Cẩm Khê, Yên Lập, Thanh Sơn, Đoan Hùng, Tam Nông, tỉnh Phú Thọ theo phương án Đa địa - Đa nối (MDMC)	Các xã, thị trấn thuộc huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,065	0,009	0,003			0,053	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
70	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp trên địa bàn TP Việt Trì	Các xã, phường thuộc địa bàn thành phố Việt Trì	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,54	0,38				0,16	Các dự án đã được UBND các huyện, thành, thị thu hồi đất theo Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh nhưng Công ty điện lực Phú Thọ chưa hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất
71	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, phường thuộc địa bàn thị xã Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02				0,03	
72	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn thuộc huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,01				0,01	
73	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn thuộc huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,15	0,05				0,10	
74	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn thuộc huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,17	0,06				0,11	
75	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn thuộc huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,86	0,16				0,70	
76	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn thuộc huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,11	0,06				0,05	
77	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn thuộc huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,19	0,09				0,10	
78	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn Huyện Yên Lập	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,03				0,02	
79	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,57	0,41				0,16	
80	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,07	0,03				0,04	Các dự án đã được UBND các huyện, thành, thị thu hồi đất theo Nghị quyết số 10/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 của HĐND tỉnh nhưng Công ty điện lực Phú Thọ chưa hoàn thiện thủ tục chuyển mục đích và giao đất
81	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,14	0,04				0,10	

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích					Lý do xin chuyển tiếp thực hiện	
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RBD		Các loại đất khác
82	Xây dựng các công trình Đường dây và trạm biến áp	Các xã, thị trấn huyện Tân Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,08	0,02				0,06	
83	Chống quá tải Hà Thạch 3 - xã Hà Thạch - TX Phú Thọ - tỉnh Phú Thọ	Xã Hà Thạch, TX Phú Thọ	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,01				0,01	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
84	Chống quá tải TBA Phú Mỹ 7, An Đạo 7, TBA Phong Châu 1 - TT Phong Châu, TBA Trì Quận 2, Liên Hoa 1, Liên Hoa 2	Các xã huyện Phù Ninh	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,03				0,02	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
85	Dự án chống quá tải trạm trung gian Vĩnh Mộ (giai đoạn 1); các TBA Cao Xá 3 - xã Cao Xá; Sơn Dương 2; xã Sơn Vy 1; Sơn Vy 4, Sơn Vi 5 - xã Sơn Vy; Hợp Hải 2 - xã Hợp Hải; Chống quá tải TBA Xuân Huy 1 - xã Xuân Huy; Cao Xá 1 - xã Cao Xá; Sơn Dương 1 - xã Sơn Dương - huyện Lâm Thao - tỉnh Phú Thọ	Xã Cao Xá, Sơn Dương, Sơn Vi, Hợp Hải, Xuân Huy, huyện Lâm Thao	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,11	0,03				0,08	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
86	Chống quá tải TBA	Xã Tây Cốc, Vân Du, Minh Lương, Bằng Đoãn, Sóc Đăng, huyện Đoan Hùng	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,03				0,02	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
87	Cải tạo đường dây 35kv lộ 372 trạm 110kv Đồng Xuân (0,02ha); Chống quá tải TBA Đổ Xuyên 1, Đổ Xuyên 2, Đổ Sơn 2, Vỡ Lao 2 (0,02ha); Chống quá tải TBA Vân Lĩnh 2, Bơm Dộc Đồi Đông Thành, Thanh Ba 8 TT TBA (0,05ha); Chống quá tải TBA Đồng Xuân 2, TĐC Ninh Dân, Đại An, TT Thanh Ba (0,03ha); Đường dây 110 kv đầu nối sau trạm biến áp 220kv Đại An (0,06ha)	Xã Đồng Xuân, Đổ Xuyên, Đông Thành, Ninh Dân, Đại An; TT Thanh Ba, huyện Thanh Ba	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,18	0,06				0,12	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
88	Cải tạo đường dây 35 kV lộ 372 trạm 110 kV Đồng Xuân khu vực TT Hạ Hòa đến xã Âm Hạ, xã Gia Điền, xã Phương Viên; Chống quá tải TBA Hạ Hòa 1, Hạ Hòa 3, Hạ Hòa 6, Hạ Hòa 7 - TT Hạ Hòa; Phương Viên 4 - xã Phương Viên; Đại Phạm 2 - xã Đại Phạm; Lang Sơn 4 - xã Lang Sơn	Các xã thuộc huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,19	0,10				0,09	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích						Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD	Các loại đất khác	
89	Chống quá tải các TBA Phương Vỹ 1; Tiên Lương 2, Tiên Lương 5; Tam Sơn 1; Yên Tập 1; Hương Lung 1; chống quá tải các TBA Quyết Tiến 1; Chương Xá 1; xóm 3 Văn Bán, xóm 5 Văn Bán; Điều Lương 3; Sai Nga 1 và Sơn Tinh 3	Các xã thuộc huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,09	0,03				0,06	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất.
90	Chống quá tải các TBA Mỹ Lương 3, Mỹ Lương 7 - xã Mỹ Lương; Lương Sơn 2 - xã Lương Sơn; Trung Sơn 2 - xã Trung Sơn; Ngọc Lập 4, Ngọc Lập 8 - xã Ngọc Lập; Xuân Thủy 1 - xã Xuân Thủy	Các xã thuộc huyện Yên Lập	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02				0,03	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
91	Di chuyển đường dây điện phục vụ dự án đường giao thông nối QL70 và QL32A; Mạch vòng 22kV giữa lộ 473 trạm 110kV Trung Hà và lộ 478 trạm 110kV Phố Vàng; Chống quá tải các TBA Hương Nộn 2; cầu Phong Châu, xã Cổ Tiết; Tứ Mỹ 4; Hiền Quan 2; Thọ Văn 1,2,3; Văn Lương 5	Các xã huyện Tam Nông	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,09	0,02				0,07	Đã thực hiện bồi thường GPMB xong, chưa hoàn thành hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định
92	Chống quá tải lưới điện; TBA và đường dây 0,4kV xã Sơn Thủy; Chống quá tải các TBA Đào Xá 1, Đào xá 3, Xuân Lộc 1; Cải tạo lưới điện 10kV xã Thạch Khoán - Thạch Đồng; Chống quá tải lưới điện-10kV huyện Thanh Thủy; Chống quá tải TBA La Phù 1, La Phù 2; Đoan Hạ 2; Phương Mao 1, Phương Mao 3, Phương Mao 4; Tân Phương 2; Xuân Lộc 3; Xây nhà trực vận hành điện lực	Các xã huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,64	0,28				0,36	Đã thực hiện bồi thường GPMB xong. Chuyển tiếp để hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất
93	Các công trình năng lượng: Mạch vòng 22kV giữa lộ 473 trạm 110kV Trung Hà và lộ 478 trạm 110kV Phố Vàng; Cải tạo đường dây 22kV lộ 478 trạm 110kV Phố Vàng; Cải tạo lưới điện 35kV xã Thực Luyện, Dịch Quả; Chống quá tải TBA TT Thanh Sơn 2, TT Thanh Sơn 4, TT Thanh Sơn 6, Thanh Sơn 1, Thanh Sơn 2	Huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,13	0,05				0,08	Đã thực hiện bồi thường GPMB xong. Chuyển tiếp để hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích sử dụng đất

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích						Lý do xin chuyển tiếp thực hiện
				Tổng số	Trong đó:					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RĐĐ	Các loại đất khác	
94	Cải tạo lưới điện 35KV xã Tân Phú, xã Thạch Kiệt, huyện Tân Sơn; Chống quá tải TBA Minh Đài 2, Minh Đài 3 - xã Minh Đài; Mỹ Thuận 1, Mỹ Thuận 2 - xã Mỹ Thuận; Tân Phú 2 - xã Tân Phú; Đồng Sơn 1 - xã Đồng Sơn - huyện Tân Sơn	Xã Tân Phú (0,04ha); xã Thạch Kiệt (0,03ha); Xã Minh Đài (0,01ha); xã Mỹ Thuận (0,01ha); xã Tân Phú (0,01ha); xã Đồng Sơn (0,02ha), huyện Tân Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,09	0,04				0,05	Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
95	Xây dựng công trình đường dây chống quá tải khu vực	TP Việt Trì, H. Thanh Ba, H. Tam Nông, H. Thanh Sơn, H. Yên Lập	Công ty điện lực Phú Thọ	0,08	0,08					Công trình đang thực hiện tiếp thủ tục bồi thường giải phóng mặt bằng và thu hồi đất
96	Trạm biến áp 500kV Việt Trì và đầu nối	Các xã: Gia Thanh, Báo Thanh, xã Phú Nham, Tiên Du, Phù Ninh, An Đạo, Bình Phú, Phú Lộc, huyện Phù Ninh	Tổng Công ty truyền tải điện Quốc gia - NPT	13,21	1,24	10,62			1,35	Nghị quyết đã thông qua diện tích 8,2ha (được chuyển tiếp từ Nghị quyết 08/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014) và đã được bổ sung 5,76ha tại Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 21/12/2019. Như vậy tổng diện tích dự án là 13,96ha. Dự án đã hoàn thành, đang hoàn thiện hồ sơ chuyển mục đích và giao đất
		Các xã: Hùng Lô, Phượng Lâu, Kim Đức, TP Việt Trì		0,75	0,65				0,10	

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG THỰC HIỆN
TẠI CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA ĐANG CÒN HIỆU LỰC
 (Kèm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)



ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Căn cứ thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX		Các loại đất khác
TỔNG SỐ (37 dự án)				174,62	71,02	33,32	70,28	
I	Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 9/12/2020 (03 dự án)			12,83	8,16	-	4,67	
1	Chống quá tải lưới điện phân phối huyện Tân Sơn năm 2021	Xã Tam Thanh, huyện Tân Sơn Xã Kim Thượng, huyện Tân Sơn Xã Văn Luông, huyện Tân Sơn Xã Long Cốc, huyện Tân Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,03 0,04 0,03 0,02	0,02 0,02 0,01 0,01		0,01 0,02 0,02 0,01	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,033 ha trên địa bàn xã Tam Thanh, Kim Thượng, Văn Luông huyện Tân Sơn. Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Long Cốc và bổ sung diện tích tại các xã Tam Thanh, Kim Thượng, Văn Luông với tổng diện tích 0,12 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,06 ha)
2	Dự án phát triển du lịch cộng đồng tại xã Long Cốc (Giai đoạn 1 + Giai đoạn 2)	Xã Long Cốc, huyện Tân Sơn	Công ty cổ phần Du lịch Long Cốc	4,06	1,90		2,16	Các Nghị quyết đã thông qua diện tích 4,06 ha (Gồm 0,7 ha đất lúa; 3,36 ha các loại đất khác): Giai đoạn 1 Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 thông qua 1,35 ha (Gồm 0,3 ha đất lúa; 1,05 ha đất khác); Giai đoạn 2 Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 thông qua 2,71 ha (Gồm 0,4 ha đất lúa; 2,31 ha đất khác). Nay điều chỉnh cơ cấu loại đất thành: 1,9 ha đất lúa và 2,16 ha đất khác
3	Khu dân cư Nông thôn mới xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông	Xã Vạn Xuân	UBND huyện Tam Nông	8,65	6,20		2,45	Nghị quyết số 21/2019/NQ-HĐND ngày 14/12/2019 đã thông qua diện tích thực hiện dự án là 6,8 ha đất lúa; Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 15/9/2020 đã bổ sung thêm 0,38 ha đất lúa và 1,69 ha đất khác; Nghị quyết số 20/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 đã bổ sung thêm 0,24 ha đất lúa, tổng diện tích thực hiện dự án là 9,11 ha, nay đề nghị giảm diện tích thực hiện dự án còn 8,65 ha trong đó đất lúa là 6,2 ha và đất khác là 2,45 ha; Nghị quyết đã thông qua tên dự án là Xây dựng khu dân cư nông thôn mới, đề nghị đổi tên dự án là Khu dân cư nông thôn mới xã Vạn Xuân, huyện Tam Nông
II	Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 (02 dự án)			1,00	-	-	1,00	
4	Di chuyển và xây dựng hạ tầng chợ trung tâm xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa	Xã Xuân Áng	UBND huyện Hạ Hòa					Nghị quyết đã thông qua tên dự án: Di chuyển chợ Xuân Áng nay đổi tên thành: Di chuyển và xây dựng hạ tầng chợ trung tâm xã Xuân Áng, huyện Hạ Hòa

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):				Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX	Các loại đất khác	
5	Bổ trí, ổn định dân cư vùng thiên tai điểm suối Nhạ, khu Hòa, xã Tân Sơn, huyện Tân Sơn	Xã Tân Sơn, huyện Tân Sơn	Sở NN&PTNT	1,00			1,00	Tại Nghị quyết đã thông qua 5,2 ha (Trong đó đất lúa 0,8 ha; đất RSX 2,4 ha; đất khác 2 ha). Nay đề nghị bổ sung 1 ha đất khác. Tổng diện tích sau điều chỉnh là 6,2 ha, trong đó: đất lúa 0,8 ha, đất RSX 2,4 ha; đất khác là 3 ha.
III	Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 (02 dự án)			4,37	0,57	2,00	1,80	
6	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 313G huyện Tân Sơn (đoạn QL 32 đi QL 70B huyện Yên Lập) và đường nối QL70B đi đường tỉnh 313D huyện Yên Lập	Xã Thu Ngạc, huyện Tân Sơn	UBND huyện Yên Lập	4,05	0,25	2,00	1,80	Nghị quyết đã thông qua dự án tại địa bàn huyện Yên Lập với diện tích 35,3 ha. Nay bổ sung địa điểm thực hiện tại xã Thu Ngạc, huyện Tân Sơn với diện tích 4,05 ha, trong đó: đất lúa 0,25 ha, đất RSX 2 ha; đất khác là 1,8 ha.
7	Các khu tái định cư dự án Đường giao thông liên vùng kết nối đường Hồ Chí Minh với QL.70B, QL.32C tỉnh Phú Thọ đi Yên Bái	Hương Lung	Sở GTVT	0,32	0,32			Nghị quyết đã thông qua 0,5 ha (đất lúa 0,3 ha; đất khác 0,2 ha). Nay bổ sung diện tích 0,32ha đất lúa
IV	Nghị quyết số 23/2021/NQHĐND ngày 09/12/2021 (08 dự án)			128,04	54,54	28,61	44,89	
8	Mạch vòng 35kV giữa lộ 374 trạm 110kV Phố Vàng và lộ 371 trạm 110kV Tam Nông	Xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,04	0,02		0,02	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,046 ha trên địa bàn huyện Thanh Sơn và huyện Tam Nông. Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Đồng Trung, huyện Thanh Thủy với diện tích 0,04 ha (đất lúa: 0,02 ha; đất khác: 0,02 ha).
9	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Cây Dân (Giáp sân vận động UBND xã) xã Quảng Yên, huyện Thanh Ba	Xã Quảng Yên	UBND huyện Thanh Ba	3,32	2,59		0,73	Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,76 ha. Trong đó: Đất lúa 0,61 ha, đất khác 0,15 ha). Nay bổ sung diện tích 3,32 ha (trong đó: đất lúa 2,59 ha, đất khác 0,73 ha). Văn bản số 347/UBND-KT&HT ngày 06/3/2023 của V/v điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết
10	Khu dân cư khu Quyết Thắng xã Mạn Lạn	Xã Mạn Lạn	UBND huyện Thanh Ba	5,06	2,60		2,46	Nghị quyết đã thông qua diện tích 5,06 ha (Trong đó: Đất lúa 1,1 ha; đất khác 3,96 ha). Nay điều chỉnh cơ cấu loại đất thành: Đất lúa 2,6 ha; đất khác 2,46 ha). Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 của UBND huyện Thanh Ba về việc phê duyệt QHCT tỷ lệ 1/500
11	Khu dân cư nông thôn mới Đồng Vàng	Xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy Xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy	Công ty cổ phần Tập đoàn AMDI	1,03 13,99	0,87 12,43		0,16 1,56	Nghị quyết đã thông qua địa điểm thực hiện dự án xã Bảo Yên, diện tích 15,02 ha (Trong đó: Đất Lúa 8,96 ha, đất khác 6,06 ha). Nay bổ sung địa điểm thực hiện xã Sơn Thủy và điều chỉnh diện tích các loại đất thành: Đất lúa 13,30 ha; đất khác: 1,72 ha)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):				Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX	Các loại đất khác	
12	Xây dựng điểm du lịch tiêu biểu gắn với phát triển vùng trồng lúa nền Gà Gáy của người Mường tại xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập	Xã Mỹ Lung	Ban QLDA ĐTXD huyện Yên Lập	4,50	0,45	2,20	1,85	Nghị quyết đã thông qua tên dự án: Phát triển lúa Gà Gáy gắn với phát triển Du lịch xã Mỹ Lung diện tích 15,41 ha, trong đó: Đất rừng sản xuất 14,7 ha; đất khác 0,71 ha. Nay điều chỉnh tên dự án thành: Xây dựng điểm du lịch tiêu biểu gắn với phát triển vùng trồng lúa nền Gà Gáy của người Mường tại xã Mỹ Lung, huyện Yên Lập, điều chỉnh giảm diện tích thực hiện dự án còn 4,5 ha, trong đó: Đất lúa 0,45 ha; đất rừng sản xuất 2,2 ha; đất khác 1,85 ha.
13	Đường nối thị xã Phú Thọ qua Cẩm Khê đến huyện Yên Lập (kết nối cao tốc Nội Bài - Lào Cai, đường Hồ Chí Minh, quốc lộ 32C đi Yên Bái, quốc lộ 70B đi Hòa Bình)	Huyện Thanh Ba	Sở Giao thông vận tải Phú Thọ	2,80	1,20	0,40	1,20	Nghị quyết đã thông qua địa điểm thực hiện dự án trên địa bàn các huyện: Cẩm Khê (diện tích 7,76 ha), Yên Lập (diện tích 9,58 ha) và thị xã Phú Thọ (diện tích 10,75 ha). Nay bổ sung địa bàn huyện Thanh Ba và điều chỉnh diện tích các loại đất trên địa bàn các huyện
		Thị xã Phú Thọ		9,30	3,50	2,16	3,64	
		Huyện Cẩm Khê		7,80	2,90	2,50	2,40	
		Huyện Yên Lập		9,60	2,10	2,00	5,50	
14	Tuyến đường từ khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì đến thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao	Các xã: Thụy Vân, Thanh Đình, Chu Hóa, TP Việt Trì; TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao	UBND thành phố Việt Trì					Nghị quyết số 23/2021/N/Q-HĐND ngày 09/12/2021 và Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 04/5/2023 đã thông qua tên dự án: Tuyến đường từ khu công nghiệp Thụy Vân đến thị trấn Hùng Sơn. Nay điều chỉnh tên dự án thành: Tuyến đường từ khu công nghiệp Thụy Vân, thành phố Việt Trì đến thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao theo văn bản 1398/UBND-CNXD ngày 19/4/2023 của UBND Tỉnh
15	Dự án tuyến đường nối từ cầu Đồng Quang đến QL32 tại ngã ba Việt Tiến, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn	Xã Đồng Trung, Hoàng Xá, Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy	Sở Giao thông vận tải	21,62	10,75	0,85	10,02	Nghị quyết đã thông qua diện tích 64 ha, trong đó: đất lúa 23,2 ha và đất khác 40,8 ha, địa điểm thực hiện là huyện Thanh Sơn. Nay bổ sung huyện Thanh Thủy và điều chỉnh loại cơ cấu loại đất theo địa bàn.
		Xã Cự Đồng, Cự Đồng, Cự Thắng, Thục Luyện, Võ Miếu, Địch Quả, huyện Thanh Sơn		48,98	15,13	18,50	15,35	
V	Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐND ngày 30/5/2022 (06 dự án)			5,02	2,47	1,29	1,26	
16	Khu dân cư nông thôn	Khu 4, xã Đan Thượng	UBND huyện Hạ Hòa	0,20			0,20	Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,33 ha (trong đó đất lúa 0,3 ha; đất khác 0,03 ha). Nay bổ sung 0,2 ha đất khác
		Khu 8, xã Đan Thượng	UBND huyện Hạ Hòa	0,33	0,30		0,03	Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,66 ha (trong đó đất lúa 0,64 ha; đất khác 0,02 ha). Nay bổ sung 0,3 ha đất lúa và 0,03 ha đất khác
17	Đầu tư xây dựng công trình: Sân vận động xã Đoan Hạ	Khu Đồng Sào, xã Đoan Hạ	UBND xã Đoan Hạ	0,32	0,32			Nghị quyết đã thông qua diện tích 0,76 ha đất trồng lúa. Nay bổ sung 0,32 ha đất trồng lúa. Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của UBND huyện Thanh Thủy về việc phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch tỷ lệ 1/500

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX		Các loại đất khác
18	Đường dây điện 110kv đầu nối từ nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện tại xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ với hệ thống lưới điện quốc gia	Xã Trạm Thán, Tiên Phú, huyện Phù Ninh	Công ty UNITED EXPERT INVESTMENTS BV	0,04		0,03	0,01	Nghị quyết đã thông qua tên dự án là: Đường dây 110kv đầu nối từ nhà máy Xử lý rác thải phát điện tổng diện tích là 0,24 ha (trong đó đất lúa là 0,05 ha; đất RSX là 0,07 ha, các loại đất khác là 0,12 ha). Nay điều chỉnh tên dự án thành: Đường dây điện 110kv đầu nối từ nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt phát điện tại xã Trạm Thán, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ với hệ thống lưới điện quốc gia và bổ sung diện tích 0,04 ha (trong đó đất RSX là 0,03 ha; các loại đất khác là 0,01 ha)
19	Trạm bơm, tuyến đường ống cấp nước thô từ sông Lô về nhà máy, tuyến ống xả nước thải sau xử lý từ nhà máy và các công trình cơ sở hạ tầng đồng bộ	Xã Trạm Thán, Liên Hoa, Lê Mỹ, Phú Mỹ, huyện Phù Ninh	Công ty UNITED EXPERT INVESTMENTS BV	2,10	1,70	0,01	0,39	Nghị quyết đã thông qua tên dự án là: Hệ thống đường ống cấp, thoát nước cho nhà máy Xử lý rác thải phát điện tổng diện tích là 2,1 ha trong đó đất lúa là 1,4 ha; các loại đất khác là 0,7 ha. Nay điều chỉnh tên dự án thành: Trạm bơm, tuyến đường ống cấp nước thô từ sông Lô về nhà máy, tuyến ống xả nước thải sau xử lý từ nhà máy và các công trình cơ sở hạ tầng đồng bộ và điều chỉnh cơ cấu diện tích các loại đất thành: đất lúa là 1,7 ha; đất RSX là 0,01 ha, các loại đất khác là 0,39 ha
20	Nhà máy sản xuất viên nén gỗ Bảo Khánh Linh	Khu 5, xã Tứ Hiệp, huyện Hạ Hòa	Cty TNHH Bảo Khánh Linh	1,88	0,15	1,10	0,63	Nghị quyết đã thông qua diện tích 1,88 ha, trong đó: đất RSX là 1,1 và đất khác 0,78 ha. Nay điều chỉnh cơ cấu loại đất thành: 0,15 ha đất lúa, đất RSX 1,1 và đất khác 0,63 ha
21	Công trình: Xuất tuyến đường dây 110kV sau trạm biến áp 220kV Phú Thọ 2	Xã Sơn Hùng, Thanh Sơn	Ban Quản lý dự án phát triển điện lực - Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	0,15		0,15		Nghị quyết đã thông qua diện tích thực hiện dự án là 0,55 ha (đất lúa: 0,25 ha; đất khác: 0,3 ha), nay bổ sung 0,15 ha đất rừng sản xuất
VI	Nghị quyết 06/2022/NQ-HBND ngày 15/7/2022 (03 dự án)			1,25	0,20	-	1,05	
22	Giao đất Tái định cư để xây dựng công trình Nhà điều hành và làm việc liên khối UBND xã Thọ Văn	Xã Thọ Văn	UBND huyện Tam Nông	0,07			0,07	Nghị quyết đã thông qua diện tích thực hiện dự án là 0,05 ha đất khác, nay bổ sung 0,07 ha đất khác
23	Khu nhà ở đô thị Trầm Quan	TT Phong Châu	UBND huyện Phù Ninh	-				Nghị quyết đã thông qua tên dự án: Điều chỉnh diện tích đất lúa dự án khu dân cư đô thị. Nay điều chỉnh tên dự án là: Khu nhà ở đô thị Trầm Quan
24	Khu đô thị mới Tây Nam	Phường Minh Nông, TP Việt Trì	Công ty cổ phần đầu tư BĐS Toàn Cầu	1,18	0,20		0,98	Nghị quyết đã thông qua diện tích 19,98 ha (gồm đất lúa 15,0 ha; đất khác 4,98 ha). Nay bổ sung thêm 1,18 ha (gồm đất lúa 0,2 ha; đất khác 0,98 ha) theo diện tích kiểm kê thực tế
VII	Nghị quyết số 16/2022/NQ-HBND ngày 09/12/2022 (12 dự án)			20,26	4,78	1,42	14,06	
25	Xuất tuyến -22kV-lô- 471, 473-trạm-110kV Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ	Xã Thăng Sơn, huyện Thanh Sơn	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,09	0,03		0,06	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,18 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,12 ha). Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Thăng Sơn với diện tích 0,09 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,06 ha)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Căn cứ thực hiện dự án	
				Tổng số	Trong đó			
					Đất lúa	Đất RSX		Các loại đất khác
26	Chống quá tải, giảm bán kính cấp điện, giảm tổn thất điện năng, cải thiện chất lượng điện áp lưới điện hạ áp khu vực huyện Cẩm Khê, Yên Lập năm 2023	Xã Lương Sơn, huyện Yên Lập	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,06	0,03		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,27 ha (đất lúa: 0,1 ha; đất khác: 0,17 ha). Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Lương Sơn với diện tích 0,06 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,03 ha).
27	Nâng cao độ tin cậy cung cấp điện lưới điện huyện Hạ Hòa, Đoan Hùng theo phương án đa chia đa nối (MDMC)	Xã Hà Lương, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,02	0,01		0,01	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,2 ha (đất lúa: 0,08 ha; đất khác: 0,12 ha). Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Hà Lương, huyện Hạ Hòa và xã Minh Lương, huyện Đoan Hùng với diện tích 0,11 ha (đất lúa: 0,05 ha; đất khác: 0,06 ha).
		Xã Minh Lương, huyện Đoan Hùng		0,09	0,04		0,05	
28	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 35kV giữa lộ 371 trạm 110kV Cẩm Khê và lộ 375 trạm 110kV Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	Xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,62 ha (đất lúa: 0,08 ha; đất khác: 0,54 ha). Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Đồng Lương, huyện Cẩm Khê với diện tích 0,05 ha (đất lúa: 0,02 ha; đất khác: 0,03 ha)
29	Xuất tuyến 35kV lộ 375 Trạm 110kV Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	TT Hạ Hòa, huyện Hạ Hòa	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,10			0,10	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,12 ha (đất lúa: 0,04 ha; đất khác: 0,08 ha). Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Minh Hạc 0,07 ha (đất lúa: 0,02 ha; đất khác: 0,05 ha), xã Lang Sơn 0,1 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,07 ha); thị trấn Hạ Hòa 0,1 ha (đất khác: 0,1 ha)
		Xã Minh Hạc, huyện Hạ Hòa		0,07	0,02		0,05	
		Xã Lang Sơn, huyện Hạ Hòa		0,10	0,03		0,07	
30	Nâng cao năng lực truyền tải mạch vòng 22kV giữa lộ 473 trạm 110kV Trung Hà và lộ 478 trạm 110kV Phố Vàng, tỉnh Phú Thọ	Xã Tân Phương, huyện Thanh Thủy	Công ty Điện lực Phú Thọ	0,05	0,02		0,03	Nghị quyết đã thông qua với diện tích 0,19 ha (đất lúa: 0,06 ha; đất khác: 0,13 ha). Nay điều chỉnh bổ sung thêm xã Tân Phương, thị trấn Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy với 0,1 ha (đất lúa: 0,05 ha; đất khác: 0,05 ha); bổ sung thêm Thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn với 0,06 ha (đất lúa: 0,03 ha; đất khác: 0,03 ha)
		TT Thanh Thủy, huyện Thanh Thủy		0,05	0,03		0,02	
		TT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn		0,06	0,03		0,03	
31	Mở rộng Nghĩa trang Gò Châu	TT Thanh Ba	UBND Thị trấn Thanh Ba	2,13		1,25	0,88	Nghị quyết đã thông qua diện tích 2,13 ha (Trong đó: Đất lúa 0,13 ha; đất khác 2 ha). Nay điều chỉnh cơ cấu loại đất thành: đất rừng sản xuất 1,25 ha, đất khác: 0,88 ha.
32	Đầu tư kinh doanh hạ tầng sản xuất công nghiệp và dịch vụ Cụm công nghiệp Từ Đà - An Đạo	Xã Bình Phú, An Đạo, huyện Phù Ninh	Công ty TNHH Việt Nam - Korea	9,50	4,06	0,17	5,27	Nghị quyết đã thông qua tên dự án là: Mở rộng cụm công nghiệp Từ Đà - An Đạo, diện tích là 10,87 ha gồm 1,9 ha đất lúa và 8,97 ha đất khác. Nay điều chỉnh tên dự án thành: Đầu tư kinh doanh hạ tầng sản xuất công nghiệp và dịch vụ Cụm công nghiệp Từ Đà - An Đạo, diện tích điều chỉnh giảm còn 9,50 ha (trong đó đất lúa 4,06 ha, đất RSX 0,17 ha, đất khác 5,27 ha)

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha):			Cơ sở thực hiện dự án
				Tổng số	Trong đó		
					Đất lúa	Đất RSX	
33	Đường giao thông kết nối QL2 đi đường tránh thị trấn Phong Châu, tại xã Phù Ninh và thị trấn Phong Châu, huyện Phù Ninh	Thị trấn Phong Châu, xã Phù Ninh	UBND huyện Phù Ninh	3,64	0,30	3,34	Nghị quyết đã thông qua diện tích thực hiện dự án là 3,64 ha, gồm 0,04 ha đất lúa và 3,6 ha đất khác. Nay điều chỉnh cơ cấu loại đất thành: 0,3 ha đất lúa; 3,34 ha đất khác
34	Kè bảo vệ bờ tả sông Thao đoạn từ thị trấn Hạ Hòa đến xã Lang Sơn, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ	Huyện Hạ Hòa	Sở NN&PTNT	2,72		2,72	Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND đã thông qua 5,4 ha đất khác và Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 đã thông qua 8,61 ha đất khác. Nay đề nghị bổ sung 2,72 ha đất khác. Tổng diện tích sau điều chỉnh là 16,73 ha đất khác
35	Khu nhà ở xã hội	Xã Bình Phú, An Đạo, huyện Phù Ninh	Dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư				Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 đã thông qua tên dự án: Đầu tư kinh doanh hạ tầng sản xuất công nghiệp và dịch vụ Cụm công nghiệp Từ Đà - An Đạo (khu tái định cư, đất ở phân lô, nhà ở xã hội, thương mại và trường mầm non cụm công nghiệp). Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Việt Nam - Korea. Nay điều chỉnh tên dự án là: Khu nhà ở xã hội; điều chỉnh chủ đầu tư là: Dự án đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.
36	Đường dây và TBA 110kV Bãi Ba	Xã Chí Tiên, xã Đông Thành, xã Võ Lao, xã Ninh dân, xã Quảng Yên, xã Đại An, huyện Thanh Ba	Ban QLDA lưới điện - Tổng công ty Điện lực miền Bắc	1,53	0,16	1,37	Nghị quyết đã thông qua diện tích 1,77 ha (Trong đó: Đất lúa 0,3 ha; đất khác 1,47 ha). Nay bổ sung 1,53 ha, trong đó: đất lúa 0,16 ha và 1,37 ha đất khác
VIII	Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 07/4/2023 (01 dự án)			1,85	0,30	-	1,55
37	Khu tái định cư vùng thiên tai khu Liên An, xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập	Xã Mỹ Lương, huyện Yên Lập	Sở NN&PTNT	1,85	0,30	1,55	Nghị quyết đã thông qua 4,8 ha (trong đó đất RSX 3 ha, 1,8 ha đất khác). Nay đề nghị bổ sung 1,85 ha (đất lúa 0,3 ha; đất khác 1,55 ha). Tổng diện tích sau điều chỉnh 6,65 ha (trong đó đất lúa 0,3 ha, đất RSX: 3 ha; đất khác là 3,35 ha).

**DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA
THUỘC THẨM QUYỀN THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CHẤP THUẬN**

(Kèm theo Nghị quyết số 23/2021/NQ-HĐND, ngày 14 tháng 7 năm 2023 của HĐND tỉnh Phú Thọ)

ĐVT: Ha

STT	Tên dự án, công trình	Địa điểm thực hiện	Chủ Đầu tư	Tổng diện tích dự kiến (ha)					Căn cứ pháp lý	
				Tổng số	Trong đó					
					Đất lúa	Đất RSX	Đất RPH	Đất RDD		Các loại đất khác
	Tổng cộng (02 dự án)			85,62	39,18	19,35	-	-	27,09	
1	Dự án tuyến đường nối từ cầu Đồng Quang đến QL32 tại ngã ba Việt Tiến, xã Địch Quả, huyện Thanh Sơn	Xã Đồng Trung, Hoàng Xá, Đoan Hạ, huyện Thanh Thủy	Sở Giao thông vận tải	21,62	10,75	0,85			10,02	Nghị quyết 23/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 đã thông qua diện tích 64 ha, trong đó: đất lúa 23,2 ha và đất khác 40,8 ha, địa điểm thực hiện là huyện Thanh Sơn. Nay bổ sung huyện Thanh Thủy và điều chỉnh cơ cấu loại đất theo địa bàn.
		Xã Cự Đồng, Cự Đồng, Cự Thắng, Thục Luyện, Võ Miếu, Địch Quả, huyện Thanh Sơn		48,98	15,13	18,50			15,35	
2	Khu dân cư nông thôn mới Đồng Váng	Xã Sơn Thủy, huyện Thanh Thủy	Công ty cổ phần Tập đoàn AMDI	1,03	0,87				0,16	Nghị quyết 23/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 đã thông qua diện tích 15,02 ha (Trong đó: Đất Lúa 8,96 ha, đất khác 6,06 ha). Nay điều chỉnh diện tích các loại đất thành: Đất lúa 13,30 ha; đất khác: 1,72 ha)
		Xã Bảo Yên, huyện Thanh Thủy		13,99	12,43				1,56	